

P, ngày 07 tháng 9 năm 2018

Số: 147/2018/QĐST-VHN

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 373/2018/TLST-VHN ngày 15 tháng 8 năm 2018 về “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, đối với:

Người yêu cầu:

- Bà Nhâm Mỹ D, sinh năm: 1988. Địa chỉ: ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

- Ông Nguyễn Hoàng N, sinh năm: 1989. Địa chỉ: khu phố M, phường M, thị xã P (tên cũ là: xã M, huyện T), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 8 năm 2018, các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con.

XÉT THẤY:

Hai bên đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con. Sự thỏa thuận này là tự nguyện, bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 8 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nhâm Mỹ D và ông Nguyễn Hoàng N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nhâm Mỹ D và ông Nguyễn Hoàng N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Nhâm Mỹ D và ông Nguyễn Hoàng N có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Anh T, sinh ngày 12/6/2014. Khi ly hôn, bà Nhâm Mỹ D

có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Anh T cho đến khi cháu T đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông Nguyễn Hoàng N không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Hoàng N có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi mọi mặt của con, một trong các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nhâm Mỹ D và ông Nguyễn Hoàng N mỗi người tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0004461 ngày 15/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Bà Nhâm Mỹ D và ông Nguyễn Hoàng N đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Chi cục THADS tx. P;
- VKSND huyện T;
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- UBND phường M;
- (ĐKKH số 226 ngày 20/11/2013)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh